

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
Số: 2291 /TCQĐ-HĐQT.19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty TNHH
Chứng khoán ACB

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Công văn số 2509/NHNN-TTGSNH ngày 18/4/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của ACB nhiệm kỳ 2018 – 2023; Nghị quyết số 1344/TCQĐ-HĐQT.18 ngày 19/4/2018 về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023; Quyết định số 1354/TCQĐ-HĐQT.18 ngày 19/4/2018 về việc bầu các chức danh của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu;
- Căn cứ Tờ trình Hội đồng quản trị ngày 10/5/2019 của Tổng giám đốc ACB và Chủ tịch Hội đồng thành viên ACBS về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên ACBS;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 16/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Hội đồng quản trị nhất trí thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB và ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/7/2019 và thay thế Quyết định số 3259/TCQĐ-HĐQT.08 ngày 08/10/2008 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB.
- Điều 3.** Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu, Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB, và các đơn vị, cá nhân có liên quan trong hệ thống Ngân hàng TMCP Á Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS;
- Lưu: VP HĐQT, Ph TH.

Đính kèm:

- Quy chế hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 362
Ngày: 11/07/2019
Giờ: 15h

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB
Ban hành kèm theo quyết định số 2291/TCQĐ-HĐQT, ngày 11/7/2019.....
của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Á Châu

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng thành viên công ty TNHH chứng khoán ACB (Công ty).

Điều 2: Hội đồng thành viên hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

CHƯƠNG II
HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Điều 3: Hội đồng thành viên nhân danh Chủ sở hữu Công ty tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu; có quyền nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu công ty về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, luật doanh nghiệp, luật chứng khoán.

Điều 4: Hội đồng Thành viên có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:

1. Quản trị công ty theo đúng pháp luật của nhà nước, Điều lệ công ty và các quyết định của Chủ sở hữu.
2. Trình Chủ sở hữu quyết định về:
 - a) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - b) Tăng hoặc giảm vốn điều lệ của Công ty, chuyển nhượng một phần hay toàn bộ vốn điều lệ cho tổ chức, cá nhân khác;
 - c) Thông qua Hợp đồng vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - d) Quyết định bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - e) Cơ cấu tổ chức quản lý của công ty;
 - f) Thành lập công ty con hoặc góp vốn thành lập vào các công ty khác;
 - g) Tổ chức lại Công ty bao gồm việc sáp nhập, chia tách, chuyển đổi hoặc giải thể Công ty;
 - h) Chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
 - i) Thông qua báo cáo tình hình hoạt động và tài chính hàng năm của Công ty, phương án sử dụng và phân chia lợi nhuận hoặc phương án xử lý lỗ của Công ty;
 - j) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và các chức danh khác theo quy định của Chủ sở hữu;
 - k) Chấp thuận tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán hoạt động của công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
3. Quyết định thành lập kèm theo qui định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện theo cơ cấu tổ chức quản lý Công ty đã được phê duyệt;
4. Quyết định giải thể các phòng, ban, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện;

5. Ban hành quy định về tổ chức, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật;
6. Giám sát, kiểm soát việc điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc;
7. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty TNHH chứng khoán ACB.

Điều 5: CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Hội đồng thành viên tổ chức họp ít nhất một lần trong một năm. Nếu cần thiết thì mỗi quý tổ chức họp một (01) lần. Hội đồng thành viên họp bất thường để giải quyết các công việc đột xuất khi có đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, của Kiểm soát viên, hay của Chủ sở hữu.
2. Cuộc họp Hội đồng thành viên được tổ chức ít nhất sau 03 đến 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Hội đồng thành viên. Chương trình và tài liệu họp phải được gửi cho thành viên Công ty trước khi họp. Tài liệu sử dụng trong cuộc họp liên quan đến quyết định về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, thông qua phương hướng phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, tổ chức lại hoặc giải thể Công ty phải được gửi đến các thành viên chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày họp. Thời hạn gửi các tài liệu khác là 03 ngày trước ngày họp.
3. Cuộc họp Hội đồng thành viên được tiến hành khi có từ 2/3 số thành viên Hội đồng thành viên trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Hội đồng Thành viên được ủy quyền. Trường hợp triệu tập Hội đồng thành viên định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Chủ tịch Hội đồng thành viên phải triệu tập tiếp cuộc họp Hội đồng thành viên lần thứ hai trong thời gian không quá 15 ngày, sau ngày dự định họp lần 1. Sau hai lần triệu tập họp mà không đủ số thành viên tham dự, Chủ tịch Hội đồng thành viên xem xét lại tư cách thành viên của các thành viên Hội đồng thành viên.
4. Mỗi phiên họp của Hội đồng thành viên phải ghi biên bản, có đầy đủ chữ ký của chủ tọa phiên họp và thư ký Hội đồng thành viên. Chủ tọa và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp. Biên bản họp được gửi cho tất cả các thành viên Hội đồng thành viên, một bản lưu tại Công ty.
5. Các thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ và chuyên gia khác có thể được mời tham gia buổi họp Hội đồng thành viên khi cần thiết, nhưng không được quyền biểu quyết.
6. Khi cần thiết, Hội đồng thành viên có thể quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản. Quyết định của Hội đồng Thành viên trong trường hợp này có giá trị như việc tổ chức cuộc họp nếu hai phần ba số thành viên Hội đồng Thành viên có ý kiến biểu quyết, hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Hội đồng Thành viên được ủy quyền.

Điều 6: THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Mỗi thành viên Hội đồng Thành viên có một phiếu biểu quyết. Hội đồng thành viên thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua hình thức hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc bằng các hình thức điện tử khác. Thành viên Hội đồng thành viên có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng thành viên khác thực hiện việc biểu quyết.
2. Thành viên Hội đồng thành viên không được tham gia biểu quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình. Thành viên này cũng không được tính vào số lượng các thành viên tối thiểu phải có để tổ chức cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua nếu được đa số quá bán thành viên Hội đồng thành viên có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản thì phải được đa số thành viên Hội đồng thành viên có ý kiến biểu quyết bằng văn bản chấp thuận (không tính các thành viên có quyền biểu quyết nhưng không có văn bản tham gia biểu quyết), tổng số thành viên có ý kiến bằng văn bản ít nhất phải bằng 2/3 số thành viên Hội đồng thành viên.

Điều 7: NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Chủ tịch Hội đồng thành viên có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên;
2. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng thành viên;
3. Tổ chức, chuẩn bị tài liệu, kế hoạch, nội dung họp Hội đồng thành viên;
4. Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản;
5. Theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên;
6. Thay mặt Hội đồng Thành viên ký các quyết định của Hội đồng Thành viên;
7. Thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên khi do yêu cầu công việc không thể tổ chức họp Hội đồng Thành viên và báo lại cho Hội đồng thành viên trong cuộc họp gần nhất sau đó. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định này của mình;
8. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 8: NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Thành viên Hội đồng Thành viên có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh và các vấn đề khác của Công ty trong từng thời kỳ;
2. Tham dự các phiên họp Hội đồng thành viên, có ý kiến tham gia về các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng thành viên;
3. Tham gia biểu quyết tại cuộc họp hoặc bằng văn bản các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên;
4. Ủy quyền cho thành viên Hội đồng thành viên khác biểu quyết tại phiên họp hoặc bằng văn bản khi không tham gia cuộc họp hoặc tham gia có ý kiến bằng văn bản;
5. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng thành viên có liên quan đến từng thành viên, chấp hành sự phân công, phân nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thành viên;
6. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Điều 9: BỘ MÁY GIÚP VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Hội đồng thành viên có quyền sử dụng bộ máy giúp việc và con dấu của Công ty để thực hiện nhiệm vụ.
2. Thư ký Hội đồng thành viên do Chủ tịch Hội đồng thành viên lựa chọn. Thư ký Hội đồng thành viên có nhiệm vụ và quyền hạn:
 - a) Thông báo, chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp;

Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên ACBS 2019

- b) Ghi biên bản các cuộc họp;
- c) Soạn thảo các quyết định của Hội đồng thành viên;
- d) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng thành viên;
- e) Có quyền yêu cầu các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, báo cáo để thực hiện nhiệm vụ.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10: Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 11...tháng 7...năm 2019. Mọi sửa đổi, bổ sung quy chế này do Hội đồng Quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy